

Nghiem Ngac Tiên

Khuyết danh

Tiền Ngạc Hầu vốn người đất Thục, hồi còn trẻ đến sống ở Thiệu Hưng tỉnh Triết Giang, cha mẹ đều đã qua đời sớm. Sinh một mình đơn chiếc, phải đến nương nhờ và làm quản lý cho một người bà con. Chàng là người hiếu học ham thích sách vở, nhưng vẫn chưa đỗ đạt gì. Tuy vậy thi văn của chàng cũng thuộc vào loại hợp cách, không bị thất niêm luật, lại nhờ tính tình phóng khoáng, phong độ tiêu sái, nên được nhiều người yêu mến, kính nể.

Ngoài cái tài thơ văn thi phú ra, Sinh chẳng còn gì đáng gọi là ngón hay, nghề giỏi cả. Suốt ngày thi ở trong nhà ngồi yên lặng trầm mặc, không muốn những sự phồn hoa ô trọc phiền nhiễu đến mình.

Một hôm Sinh theo bạn bè đến lãm du phong cảnh Hồ Tây ở Hàng Châu. Giữa cảnh hồ xanh núi biếc Sinh đứng đứng chậm bước, tâm hồn cảm thấy phơi phới, hân hoan. Chợt có một đạo sĩ tướng mạo cổ quái, râu ria xồm xoàm, tiến lại gần chàng chấp tay vái chào, nói:

- Trông tướng mạo tiên sinh có vẻ diễm đạm, quả dục nếu như lập chí tĩnh tâm tu luyện ắt sau này có thể đắc đạo thành tiên được đây.

Rồi đạo sĩ mời Sinh về am mình đem cái thuật "Thôn thổ" truyền thụ cho chàng. Chẳng những Sinh học được rất nhanh đến khi về nhà chàng lại dốc lòng kiên nhẫn tập luyện, dứt tuyệt mọi tục niệm.

Đến tuổi trưởng thành, có người khuyên Sinh cưới vợ thành lập gia thất, nhưng chàng chẳng một mảy may động lòng, chỉ cười rồi bỏ đấy.

Lại nghe đồn núi Nga Mi nổi tiếng là thiên hạ đệ nhất danh sơn. Sinh bèn nảy ý đến thăm một lần cho biết. Bạn bè có người lấy cái lẽ là đường vào đất Thục khó khăn, hiểm trở, để khuyên chàng đừng đi, nhưng chàng thản nhiên đáp:

- Ba Thục là quê hương cũ của tôi mà! Cổ nhân có câu nói rằng: "khách hành tuy vân lạc, bất như tảo hoàn hương", Vả lại, có ai là người đã trưởng thành mà chẳng hề biết đến quê hương bản quán của mình đâu!

Thế rồi, Sinh nhất định khăn gói hành lý, sắp sửa lương khô, từ giã thân thuộc bạn bè lên đường.

Mới đầu chàng thuê thuyền ngược sông qua Hán Khẩu rồi đến Nghi Xương, tạm nghỉ trong một quán trọ.

Gặp ngày mưa dầm liên tiếp cả tuần, đường xá lầy lội ngăn trở không đi được, Sinh phiền muộn trong lòng, mới sai lên tiểu đồng đi mua rượu về độc ẩm, thoáng chốc đã túy lúy càn khôn, tâm thần mông lung mờ ảo. Chợt, chàng cảm thấy như có người ở đằng sau chàng mở cửa bước vào Chàng ngoái lại nhìn, té ra là người anh họ tên là Phạm Thúc Kháng, bèn cười, ngạc nhiên hỏi:

- Huynh ở đâu đến vậy. Sau chúng ta có dịp gặp lại nhau ở đây thế này?

Phạm đáp:

- Muốn đến là đến, muốn gặp nhau là gặp nhau thôi. Đây là vì duyên tiên mà đến, chứ nợ trần tục đã hết từ lâu rồi.

Sau đó lại bảo với Sinh:

- Mưa liên tiếp mấy ngày nay, buồn thiu cả ruột sao hiền đệ không ra hậu viên chơi, cho giảm bớt cái sầu lữ khách ?

Sinh hỏi:

- Thế ra, nơi này lại còn có cả hậu viên nữa sao?

Thế hiền đệ cứ đi theo ta , ắt sẽ thấy nhiều điều hay lạ.

Sinh đi theo Phạm, qua mấy lần sân, quả nhiên thấy một tòa hoa viên ở trước mặt. Trong vườn, vạn tía ngàn hồng trăm hoa đua nở khoe sắc. Rồi loanh quanh qua mấy dãy hành lang khúc triết, hai người đến một thư hiên, có biển đề là "Đường Hiên," bên ngoài trồng độ chục gốc hải đường, hoa nở đỏ ửng trông rất là đẹp mắt. Phía mé Tây hiên, có hai người con gái đang ngồi đối diện chơi cờ.

Một cô tay còn cầm con cờ, vẻ trầm tư suy tính, chưa muốn hạ xuống.

Sinh thấy có đàn bà con gái, muốn quay trở lại, thì Phạm cản, bảo với chàng:

- Cô ấy sau này sẽ là bạn phòng the của hiền đệ đấy , việc gì mà phải tránh.

Sinh nghe Phạm nói thế, tâm lý không hiểu muốn nói gì chỉ bước theo Phạm vào trong hiên nội. Hai người con gái thấy Phạm và Sinh thì đều ngưng chơi cờ, đứng dậy, khép nép vái chào. Sinh phỏng chừng hai nàng tuổi khoảng mười sáu , mười bảy nhưng cô nào cũng mắt trong răng trắng má thắm môi hồng, diễm lệ hơn đời.

Riêng người con gái ăn mặc theo lối cung nhân , thoát trông thấy Sinh thì hai má ửng hồng càng tăng thêm vẻ yêu kiều nũng nịu.

Sinh hỏi danh tính quê quán. thì người con gái ăn mặc theo lối cung nhân, đáp:

- Thiếp tên là Bạch Lệ Quyên, làm cung nhân dưới thời Minh mạt, khi Sấm tặc vào chiếm kinh đô, phi tần cung nữ bỏ chạy thất tán, mỗi người một ngả. Thiếp may nhờ có người thái giám họ Trịnh cho đi theo, chạy thoát khỏi Bắc Kinh. Về sau, thiếp lại theo Phúc Vương vượt biển xuống miền Nam. Phúc Vương cho người dạy thiếp ca vũ, lúc mới đầu được ông rất là tín cẩn sùng ái. Nhưng về sau, vì thiếp nhiều lần can gián khuyên ngăn ông phải chăm lo việc chính sự , yêu thương dân chúng, không nên say mê hưởng lạc. Chẳng ngờ, ông lại nghe lời của bọn xiểm nịnh, mà dằn xa cách thiếp. Chưa đầy một năm, Kim Lăng lại bị giặc vây hãm. Một lần nữa, thiếp lại phải đào vong. Lúc đó viên thái giám họ Trịnh cũng đang mang bệnh, nhưng ông ta đã cố gắng đưa thiếp đi vượt biển, nửa đường thiếp bị lạc, còn ông ta nghe nói là đã bị giặc giết trong lúc loạn quân. Đến Nghi Xương, thiếp vào ẩn náu trong gia đình một người dân thường. nhưng vì ăn uống không nổi, chẳng bao lâu thì chết, xác được chôn dưới gốc lê, sau hoa viên của ngôi nhà này.

Nói xong, nàng rung rức khóc, nghe hết sức thương tâm. Sinh cũng không cảm nổi lòng, chốc chốc lại buông tiếng thở dài.

Lát sau, Sinh quay sang hỏi lai lịch của người con gái kia. Nàng đáp:

- Thiếp tên gọi là Nghiêm Ngạc Tiên, quê ở làng Tuy Lý. Khi thiếp theo thân phụ đi làm quan ở Hồ Bắc thì gặp loạn, không đến nhiệm sở được: và cũng không thể quay trở về quê nhà được. Rồi ngẫu nhiên , thiếp vào trong một ngôi miếu thấp hương xin sâm hai quẻ, xem vùng nào có thể đến tỵ nạn

được, may gặp một đạo sĩ. Ông ta đưa cho thiếp hai viên thuốc, một màu trắng, một màu hồng, rồi dẫn dò thiếp rằng:

- Hai viên thuốc này có thể quyết định vận mạng sinh tử của cô nương. Ngày nay thiên hạ đại loạn, cô nương hãy uống viên thuốc màu trắng này, tạm chết một thời gian, mượn quan quách mà ẩn thân, nhập địa hạ mà lánh nạn, tránh khỏi bọn bạo cường làm ô nhục. Còn viên thuốc màu hồng thì khâu vào gấu áo, ngày sau sẽ có người đến cứu sống lại.

Thiếp nhận thuốc tạ ơn, thì đạo sĩ đã biến mất.

Khi về đến quê nhà, lại nghe tin giặc đã phá vỡ Nhạc Châu, sửa soạn đánh xuống miền Nam, cha mẹ thiếp hoảng hốt mang thiếp bỏ quê hương chạy trốn một lần nữa. Lúc chạy đến huyện Nghi Xương này, tiếng đồn giặc sắp đến làm náo loạn dân tình. Vì thế, thiếp bèn bỏ viên thuốc màu hồng giấu vào gấu áo, rồi nuốt vội viên thuốc màu trắng vào miệng. Sau đó, được phụ thân đem thiếp chôn ở dưới cây hoa thược dược bên mé Tây của hoa viên này. Từ lúc uống viên thuốc màu trắng, thiếp không hề biết là mình đã chết, nhưng cũng chẳng cảm thấy phiền não, hệ lụy ràng buộc chi cả, ngay như âm ty địa phủ cũng chẳng biết ở đâu. Gặp những hôm gió mát trăng trong thì hồn phách bay bổng lãng du, lúc trở lòng đất thì như nằm ngủ, có khi hàng tháng trời không dậy. Thiếp cảm thấy cuộc sống ở chôn dạ đài ấy vui sướng chẳng khác gì nơi tiên cảnh, còn đem so với đời sống trần gian phiền nhiễu, bi khổ ly biệt, thì khác xa một trời một vực.

Sinh nghe nàng Ngạc Tiên nói thế thì bỗng nhiên đại ngộ, lòng riêng cảm kích ngưỡng mộ, bèn nói:

- Khanh thật quả là người đã hiểu được cái lẽ lớn của những bậc đại tiên.

Bấy giờ, Phạm mới lên tiếng bảo:

- Mới đây có người bạn nhà giàu biếu một mâm cỗ thịnh soạn, ắt hẳn là thuộc loại thịnh soạn phi phàm, xin mời quý vị cùng vào thưởng thức.

Rồi gọi tiểu đồng đem cỗ ra. Chốc lát, đã thấy rượu thịt bày kín cả bàn, toàn những loại sơn hào hải vị, trân châu bát bửu, rượu cúc thơm lừng.

Sinh và Phạm cùng hai người con gái mỗi người ngồi trên một chiếc ghế nhỏ. Thoạt đầu, hai nàng còn tỏ ra thẹn thùng lúng túng, lời lẽ giữ gìn, nhưng sau vài tuần rượu bèn thao thao tâm sự, không còn câu thúc gì nữa.

Sinh nhân thế mới hỏi Bạch Lệ Quyên những chuyện đồn đãi trong cung cấm thời Minh mạt. Nàng cũng thành thật kể hết, không dấu diếm điều gì. Chuyện Phúc Vương đắm say tửu sắc dâm loạn, so với chính sử thì không sai nhiều lắm, đại để cũng thuộc hạng Đông Hôn Hầu và Lý Hậu Chủ. Lại hỏi đến chuyện bà Đông phi có phải là vợ chính của Phúc Vương không và sao Phúc Vương lại không chịu lập bà ta.

Đáp:

- Lúc đó trong cung cũng có người từng lên nhìn trộm Đông phi, thấy tư dung của bà cũng thuộc vào trung đẳng, nhưng ngôn từ thái độ đúng là thuộc nhà vương giả không thể giả trá được. Lại có người nói rằng Phúc Vương lúc còn hàn vi, bất ngờ gặp được Đông phi, nên thề nguyện kết nghĩa đồng tâm, hứa sau này tức vị sẽ lập bà làm chính phi. Nhưng về sau, do quần thần tiến cử Phúc Vương mới lập con gái Kỳ Bưu Giai làm chính phi, chùng Đông phi đến, thì địa vị mất rồi, nhân thế mà bị gán là giả mạo.

Sinh nói:

- Phúc Vương đối với tình khang lệ mà còn như thế, thì nói chi đến cái tâm của ông ấy? Phúc Vương tuy không nhận Đồng phi là vợ, nhưng lại nhận Châu Thái Phi là mẹ, những nhà bàn luận đề chuyện ấy vẫn còn ngờ vực. Nay nghe khanh kể, ta mới vỡ lẽ.

Quyên tiếp:

- Nguyên phi của Phúc Vương là Hoàng thị mất sớm người thứ phi chính là Kỳ thị. Chuyện này, hồi thiếp còn ở Sơn Âm từng được những di thần nhà Minh kể cho nghe từ đầu đến cuối.

Sinh nói:

- Chuyện khanh kể có thể bỏ khuyết cho chính sử được đấy

Trong lúc hai người đàm đạo thì bầu trời bỗng trở nên quang đãng rạng rỡ. Những áng mây mờ đều đã tan đi bốn phía lộ rõ một mảnh trăng sáng hiện ra bất ngờ, soi tỏ ghế giường, lại còn sáng hơn cả cây đuốc cắm ở cột nhà.

Sinh bèn nói:

- Uống rượu ngon, ngắm hoa đẹp, đêm vui như thế này không thể không có thơ được?

Phạm cũng phụ họa theo:

- Thơ chẳng bằng ca vì ca là cái sở trường tao nhã riêng nổi tiếng một thời của hai khanh, chỉ diễn ở chốn cung đình, chứ nơi thôn dã làm sao mà có được. Chẳng hay hai khanh có thể cho lỗ tai bọn phàm phu tục tử này được nghe một vài âm giai tuyệt vời chăng?

Cả hai nàng cùng đáp:

- Bọn thiếp đã lâu không có diễn tập, tay chân bị sơ cứng phần nào, e sợ rằng làm trò cười cho các bậc tao văn nhã sĩ mà thôi.

Sinh thấy trong hiên nội treo đủ các loại nhạc khí. Nào là đàn tỳ bà, đàn tranh, tiêu, quản sáo, địch, không thiếu món gì.

Lúc bấy giờ, Phạm bèn cầm một cây địch lên thổi, để họa với liêng ca và liêng tỳ bà của Quyên.

Giọng Quyên thanh thúy, trong vắt, như tiếng xé lụa cao vút đến tận mây xanh.

Sinh khen thưởng:

- Khúc ca này thật là tuyệt vời. Chúng ta mỗi người phải cạn hết ba chén tổng mới được.

Quyên ca xong, đến lượt Ngọc Tiên. Nàng nói:

- Đối với các bậc giai khách đêm nay, nếu đem một cụ khúc ra mà ca lại, thiếp e có phần đường đột. Gần đây thiếp mới diễn xong một "khuyết tử" xin ca thử, để mời quý vị bổ chính thêm cho.

Rồi nàng cất tiếng ca.

Lời ca nghe thê thiết, thanh thoát. Giọng ca lại quyến luyến dập dìu, lắng đọng như từng đợt sóng đuổi nhau.

Sinh nghe không cầm nổi lòng, lớn tiếng khen ngợi:

- Tuyệt! Thật không có bài ca nào có thể hay hơn được bài ca này nữa , âm thanh nghe cảm động đến tận gan phổi. Khanh quả là người thông đạt văn từ ý thú.

Phạm cũng nói tiếp:

- Đêm nay thật là một đêm vui, không nên để lỡ.

Đông Tây lưỡng phòng đều có giường ngủ, gối thêu nệm gấm, trang nhã mỹ lệ cũng đã sẵn sàng. Sao bọn mình chẳng vào nghỉ ngơi chốc lát mà rí rả chữ tình. Huống hồ, Ngạc Khanh rồi sẽ sống lại mai này, chấp mối lương duyên, còn Quyên Khanh cũng sẽ đầu thai vào nhà phú quý, trùng phúc tuần hoàn. Em với ta đã từ lâu quen biết, đến đêm nay mai cùng nhau giải kết điều ước nguyện trăm năm cũ .

Nói xong, đứng dậy nắm tay Quyên dắt về phòng mình, và bảo Sinh dắt Ngạc Tiên đi , làm cho hai nàng đều thẹn thùng lúng túng, đỏ hồng hai má, cử chỉ thái độ dè dặt.

Ngày thường, Sinh chưa bao giờ cận kề nữ sắc, đến đây Sinh đành cười, tự bảo mình:

- Minh tìm đạo mà đến, chẳng ngờ lại phá giới mà đi.

Phạm hiểu ý mới bảo:

- Hiền đệ tâm thuật còn non kém nông nổi lắm!

Sinh dắt Ngạc Tiên vào trong phòng tắt đèn rồi ngồi đối diện với nàng.

Ngạc Tiên bảo Sinh:

- Từ sau ngày ly loạn, cỏ cây hoa lá khô cằn tan nát, lâu đài tình tạ ngã nghiêng đồi hoại, không còn cái quang cảnh ngày xưa nữa. Ngay cả ngôi nhà này nay cũng đã ba lần đổi chủ rồi. Xin chàng ghi nhớ cho kỹ là mộ phần thiếp được chôn ở dưới gốc một cây đa trong ngôi vườn này. Chàng cứ nói lại với chủ nhân rằng, trước kia trong lúc loạn lạc phải chôn tạm một người bà con ở vườn này bây giờ hòa bình xin được đem hài cốt về quê nhà cải táng.

Hôm sau trời chưa sáng rõ đã thấy Phạm vội vã chạy lại gõ cửa đánh thức Sinh và Ngạc Tiên dậy, rồi nói:

- Quyên sắp sửa đi đầu thai, có muốn tiễn đưa nhau thì đến.

Lai bảo với Ngạc Tiên :

- Khanh cũng nên cùng Quyên cầm tay giã biệt lần chót, để trọn cái tình bầu bạn với nhau hai mươi năm qua , hoặc giả có lời hò hẹn mật ước lai sinh gì chẳng.

Sinh cùng Ngạc Tiên theo chân Phạm ra đến cửa vườn đã thấy Quyên ngồi sẵn trong một cỗ xe sang trọng , chừng như sắp sửa đăng trình. Quyên thấy Ngạc Tiên đến đáng vẻ bùi ngùi như muốn khóc

bền ghé vào tai nàng thì thảo mấy câu, nhưng người xa phu đã vung roi cho ngựa chạy , phút chốc không còn thấy tông tích, hình dáng gì nữa.

Sinh cũng cảm thấy buồn trong lòng, tưởng như vừa mất một vật gì quý báu lắm. Ngạc Tiên bền cầm tay áo Sinh có ý muốn kéo chàng cùng đi với mình, nhưng Phạm vội ngăn lại, nói:

- Chưa tới giờ đâu.

Rồi cầm cán quạt gỗ nhẹ vào đầu chàng một cái, bắt giắc Sinh tỉnh dậy. Chỉ nghe tiếng chuông trên lầu điểm canh tư, tiếng đưa tiểu đồng nằm bên cạnh ngủ mê khò khè. Chàng vươn vai ngồi dậy, lẩm bầm một mình:

- Giắc mộng lạ thật?

Qua song cửa sổ, trời đã có sắc hồng. Sinh ngồi lan man nhớ lại mộng cảnh, không sao ngủ lại được nữa.

Sau khi rửa mặt, Sinh cho mời chủ nhân lữ quán đến bảo:

- Ngày trước tôi có trọ ở quán này một thời gian ngắn mấy tháng. Bây giờ, tôi thấy không còn được như cũ nữa chủ nhân cũng đã vài lần thay đổi, nhưng cảnh sắc vẫn phảng phất một vài đôi nét. Tôi còn nhớ phía sau quán này có một hoa viên lớn, nay không biết có còn hay không?

Chủ nhân đáp:

- Vườn ấy nay người ta đã phá đi để trồng rau rồi. Dầu vậy vẫn còn lại được vài chục gốc vừa đào, vừa mận, vừa lê. Hôm nay nhân trời nắng đẹp , xin mời quý khách dạo chơi một vòng.

Sinh theo chân chủ quán. Ra đến nơi, quả thấy một vườn rau thật rộng. Nhiều khoảng đất còn bỏ trống, chỗ lồi chỗ lõm, mang vết tích của những ao chuôm đình tạ.

Lại gặp đúng mùa hoa nở , trăm hoa đua sắc, vạn tía ngàn hồng thật diễm lệ dị thường.

Sinh thả bước đi vài vòng quanh vườn. Vô tình, chàng thấy một cây bích đào , cành đầy hoa nở, chúm chim rung rinh lay động trước những cơn gió mát nhẹ nhàng. Trên cây có một con chim nhỏ không biết loại gì, cánh xanh móng đỏ trông rất là khả ái. Nó thấy Sinh đến thì nhảy nhót, truyền tới truyền lui, hót líu lo. Chàng phòng chừng xác Ngạc Tiên được chôn ở dưới gốc cây đào ấy bền đem chuyện thuật lại cho chủ nhân nghe để xin đào lên, nhưng chỉ mới gần ba thước đã thấy một chiếc quan tài, gỗ vẫn còn tốt chưa hư hao gì. Sinh đi mua một chiếc quách lớn, đựng quan tài vài bên trong, rồi trở về quê, không còn ý đi Thục nữa .

Về đến nhà, Sinh đặt quan tài ở trong nhà quán, ban đêm đến mở nắp ra , thấy nhan sắc Ngạc Tiên vẫn còn tươi tốt như sống. mới lần trong gấu áo của nàng, quả nhiên tìm được một hoàn thuốc, vội vàng mài với nước rồi đổ vào miệng Ngạc Tiên. Chỉ nghe ọc ạch mấy tiếng, lát sau đã thấy tay chân da thịt của nàng ấm lại, rồi hai mắt chớp chớp mở ra, trong sáng như sao.

Ngạc Tiên bảo Sinh:

- Thiếp muốn ngồi dậy một chút được không ?

Sinh đỡ nàng ngồi dậy nhìn kỹ , quả là một tuyệt đại giai nhân , thiên hương quốc sắc , khó có thể thấy trên đời .

Đến lúc đó, Ngọc Tiên mới hoàn toàn tĩnh lại, buồn bã thở dài:

- Hai mươi năm trời, thật như một cơn mộng ảo!